

*Lưu danh sách
12 DN.*
ỦY BAN NHÂN DÂN
Thành phố Hải Phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 457 QĐ/UB

Hải Phòng, ngày 27 tháng 3 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH

"V/v: Ban hành quy định phụ thu giá bán điện
đối với các hộ mua điện của Điện lực Hải Phòng."

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân;
- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước;
- Căn cứ công văn số 6195 /KHTH ngày 04/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ đồng ý về nguyên tắc để thành phố Hải Phòng thực hiện phụ thu giá bán điện;
- Căn cứ Nghị quyết kỳ họp thứ 7 Hội đồng Nhân dân thành phố khóa XI;
- Xét Tờ trình số 23 TT/LS ngày 23/3/1998 của Liên Sở: Tài chính Vật giá - Công nghiệp - Cục Quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp về việc quy định một số sản phẩm được tạm thời miễn giảm mức phụ thu giá bán điện;

QUYẾT ĐỊNH

Điều I: Ban hành kèm theo quyết định này "Quy định về việc phụ thu giá bán điện đối với các hộ mua điện của Điện lực Hải Phòng".

Điều II:

- Giao Sở Tài chính - Vật giá phối hợp với Sở Công nghiệp, Điện lực Hải Phòng hướng dẫn và tổ chức thực hiện.

- Giao Sở Tài chính - Vật giá và Kho bạc Nhà nước thành phố quản lý số tiền phụ thu giá bán điện theo đúng quy định quản lý các nguồn thu của ngân sách Nhà nước và chi theo quyết định của Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân thành phố.

Điều III: Quyết định này có hiệu lực thực hiện từ ngày 01/4/1998.

75

Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính - Vật giá, Công nghiệp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Giám đốc Điện lực Hải Phòng, Cục trưởng Cục Quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp, Thủ trưởng các cấp, các ngành có liên quan và các hộ mua điện của Điện lực Hải Phòng căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- VPCP
- Các Bộ: TC, CN
- Ban VGCP
- TTTU, TTHĐND TP
- Bí thư TU
- CT và các PCT UBND TP
- Như điều III
- CPVP
- CV: TC, CN
- L25, Lưu VP

T/M. UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CHỦ TỊCH



Trần Huy Năng



QUY ĐỊNH

VỀ VIỆC PHỤ THU GIÁ BÁN ĐIỆN ĐỐI VỚI CÁC HỘ MUA ĐIỆN CỦA ĐIỆN LỰC HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 457/QĐ/UB
ngày 27/3/1998 của Ủy ban Nhân dân thành phố)

- 6 -

I- Đối tượng và mức phụ thu:

1- Mức phụ thu 100 đồng/kwh:

- Các doanh nghiệp hoặc cửa hàng kinh doanh thương mại, du lịch, khách sạn, ăn uống, dịch vụ sinh hoạt (kể cả các hoạt động kinh doanh nói trên của các lực lượng vũ trang).

- Các Ngân hàng Thương mại, kinh doanh cầm đồ, Công ty và Chi nhánh Công ty Bảo hiểm (trừ Bảo hiểm Xã hội), Công ty và Chi nhánh Công ty Kiểm toán, Công ty Xổ số kiến thiết, Chi nhánh và Văn phòng đại diện của các tổ chức kinh tế các địa phương khác tại Hải Phòng.

2- Mức phụ thu 50 đồng/kwh:

Các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, xây dựng, vận tải, bốc xếp, bưu điện, điện lực, cảng biển, cảng sông, cảng hàng không, ga xe lửa, bến bãi ô tô (kể cả các doanh nghiệp của lực lượng vũ trang).

3- Mức phụ thu 30 đồng/kwh:

- Cơ quan hành chính sự nghiệp, cơ quan Đảng, đoàn thể, cơ quan Bảo hiểm Xã hội và Bảo hiểm Y tế các cấp, các đơn vị sự nghiệp có thu.

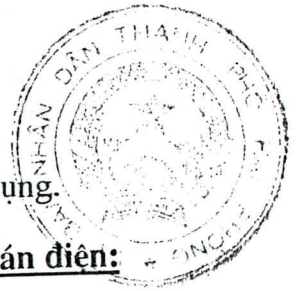
- Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công ích.

4- Mức phụ thu 20 đồng/kwh:

Các hộ gia đình sử dụng điện phục vụ sinh hoạt.

5- Mức phụ thu 20.000 đồng/KWA:

Các hộ trong nước lắp đặt mới trạm biến áp (trừ các trạm biến áp lắp đặt để cải tạo lưới điện phục vụ sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt ở vùng nông thôn và ven đô).



6- Mức phụ thu 300.000 đồng/một đồng hồ 3 pha:

Các hộ lắp đặt mới đồng hồ 3 pha đấu vào đường dây dân dụng.

II- Các đối tượng tạm thời chưa thực hiện phụ thu giá bán điện:

1- Các hộ mua điện sinh hoạt ở nông thôn, ở các khu tập thể, cụm dân cư theo giá bán buôn: 360 đồng/kwh, 470 đồng/kwh, 490 đồng/kwh.

2- Các hộ mua điện dùng để bơm nước phục vụ tưới tiêu sản xuất lúa, rau màu, nuôi trồng đánh bắt thủy sản, làm muối, sản xuất cây con giống.

3- Các hộ mua điện là người nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trả tiền mua điện bằng ngoại tệ (USD).

4- Các hộ mua điện thuộc lực lượng vũ trang (trừ các doanh nghiệp và các đơn vị hoạt động kinh doanh thuộc lực lượng vũ trang).

5- Các hộ mua điện phục vụ chiếu sáng công cộng, nhà vệ sinh công cộng, vận hành hệ thống đèn tín hiệu giao thông.

6- Các hộ mua điện là: Trường học, bệnh viện, nhà trẻ, mẫu giáo... Cụ thể: Trường Đảng các cấp; Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, dạy nghề; Trường phổ thông các cấp; Trung tâm Dạy nghề, Trung tâm Ngoại ngữ; Trung tâm Y tế, Bệnh xá; Nhà Văn hóa phục vụ thiếu niên nhi đồng, công viên vui chơi giải trí phục vụ thiếu niên nhi đồng; các loại hình trường lớp, nhà trẻ, mẫu giáo, cơ sở y tế của các doanh nghiệp.

7- Các hộ mua điện là: Nhà thờ, chùa, đình, miếu... của các tổ chức tôn giáo.

III- Một số đối tượng là các doanh nghiệp sản xuất năm 1998 tạm thời chưa phụ thu hoặc giảm mức phụ thu giá bán điện:

1- Tạm thời chưa thực hiện phụ thu trong năm 1998 đối với các xí nghiệp sản xuất các sản phẩm sau đây:

a - Đất đèn.

b - Oxy.

c - Thép cán, thép đúc (bao gồm luyện từ thép phế liệu, từ quặng ra phôi; cán thép từ phôi ra sản phẩm; đúc các chi tiết máy bằng thép).

d - Thủy tinh.

e - Quạt điện, xe đạp và phụ tùng xe đạp.

2- Tạm thời chưa thực hiện phụ thu trong năm 1998 đối với một số xí nghiệp đang trong giai đoạn:

a - Chuyển đổi địa điểm.

= 3 =

b - Sắp xếp lại sản xuất.

c - Kết quả kinh doanh năm 1997 bị lỗ từ 1 tỷ đồng trở lên.

3- Giảm mức phụ thu tạm thời trong năm 1998 từ 50 đồng/kwh xuống mức 30 đồng/kwh đối với các xí nghiệp sau đây:

a- Các xí nghiệp chế biến rau quả, thịt, thủy sản, xay sát chế biến lương thực (Riêng các xí nghiệp chế biến nước mắm vẫn áp dụng mức phụ thu 50 đồng/kwh).

b- Các xí nghiệp cơ khí chế tạo sản xuất máy, thiết bị.

(Có danh sách cụ thể 18 doanh nghiệp năm 1998 tạm thời chưa thực hiện phụ thu giá bán điện và 12 doanh nghiệp năm 1998 tạm thời giảm mức phụ thu giá bán điện từ 50 đồng/kwh xuống 30 đồng/kwh kèm theo).

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG



DANH SÁCH

CÁC DOANH NGHIỆP ĐƯỢC MIỄN "PHỤ THU" NĂM 1998

- 6 -

- 1- Công ty Xi măng Hải Phòng.
- 2- Liên hợp Thủy sản Hải Phòng (Bộ Thủy sản).
- 3- Công ty Len Hải Phòng.
- 4- Công ty Sản xuất kinh doanh hàng xuất nhập khẩu An Hải.
- 5- Phân xưởng Thép của Nhà máy Cơ khí Duyên Hải (Bộ Công nghiệp).
- 6- Nhà máy Thép Hải Phòng.
- 7- Phân xưởng đúc thép Xí nghiệp Cơ khí 19/5 (Sở Công nghiệp).
- 8- Công ty Sản xuất khí công nghiệp (Bộ Giao thông vận tải).
- 9- Xí nghiệp Điện cơ (sản xuất quạt điện).
- 10- Xí nghiệp Cơ khí 20/7 (sản xuất xe đạp và phụ tùng).
- 11- Xí nghiệp Cơ khí Hồng Quang (sản xuất xe đạp và phụ tùng).
- 12- Xí nghiệp Gỗ Bình Lâm.
- 13- Công ty Giấy Dân Sinh.
- 14- Nhà máy Đóng tàu Nam Triệu (Bộ Giao thông vận tải).
- 15- Xí nghiệp Cơ khí thủy.
- 16- Phân xưởng Bia Quán Trữ (Công ty Bia Hải Phòng).
- 17- Công ty Cơ khí nông nghiệp.
- 18- Nhà máy Thủy tinh.

DANH SÁCH
Các doanh nghiệp có sản phẩm được giảm
"Phụ thu" từ 50đ/KWh xuống mức 30đ/KWh

Tên doanh nghiệp	Lý do giảm
1- Phân Xưởng chế tạo Nhà máy cơ khí Duyên Hải (Bộ công nghiệp)	Ngành Cơ khí sản xuất thiết bị đang gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ.
2- Cơ khí chế tạo Hải phòng (Tổng Công ty Máy)	"
3- Viện thiết kế công nghiệp (Sở Công nghiệp)	"
4- Cơ khí An biên (Sở công nghiệp)	"
5- Cơ khí 1/5 (Sở Công nghiệp)	"
6- Nhà máy chế tạo Cần	"
7- Công ty Đồ Hộp Hạ Long	Ngành chế biến rau quả, thịt, cá và thủy sản đang gặp khó khăn về thị trường xuất khẩu, thị trường tiêu thụ ở Miền nam hoặc có mức lỗ năm 1997 từ 500 triệu đến dưới 1000 triệu đồng.
8- Công ty chế biến thủy sản XK (Sở Thủy sản)	
9- Xí nghiệp thực phẩm XK (Bộ NN và PTNN)	
10- XN Lạnh Đông Bến Bính	Mức 30đ/KWh áp dụng cho các sản phẩm; xay xát gạo chế biến lương thực khác; Mức 50đ/KWh sản xuất bia và các sản phẩm công nghiệp khác. Mức 100đ/KWh : Nếu kinh doanh Thương mại dịch vụ :
11- Nhà máy Xay Hải phòng	
12- Xí nghiệp chế biến lương thực	

Chức vụ